TÒA ÁN NH DÂN **HUYỆN KBANG – TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H2 phúc**
Số: 46/2018/QĐST-DS	*Kbang, ngày 12 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 143, khoản 3 Điều 144 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2018/TLST- DS ngày 27 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Cao Văn H, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1972;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố a, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961 và ông Nguyễn Đức H1, sinh năm 1952;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố a, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Theo yêu cầu đòi nợ tiền của nguyên đơn ông Cao Văn H và bà Nguyễn Thị H2 thì bị đơn bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Đức H1 đồng ý tự nguyện trả cho nguyên đơn số tiền 500.000.000 đồng *(năm trăm triệu đồng)*, trong đó: 440.000.000 đồng *(bốn trăm bốn mươi triệu đồng)* nợ gốc và 60.000.000 đồng *(sáu mươi triệu đồng)* nợ lãi theo phương thức trả nợ làm một lần bằng tiền mặt vào ngày 26/10/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền nợ gốc 440.000.000 đồng phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành

án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí Dân sự sơ thẩm: Là 12.000.000 đồng, các đương sự tự nguyện thỏa thuận bị đơn bà T, ông H1 chịu 6.000.000 đồng và nguyên đơn ông H, bà H2 chịu 6.000.000 đồng nhưng ông H, bà H2 được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp là 13.336.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0006566 ngày 27/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai. Ông H, bà H2 được hoàn trả số tiền là 7.336.000 đồng tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nH dân huyện Kbang;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Chi cục THADS huyện Kbang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Phương